

Số: 05/2021/QĐ-TA

Đ, ngày 14 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Đoàn Xuân Hòa.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Lê Hiền Băng.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2021/QĐ-TA ngày **06 tháng 10** năm 2021 đối với:

Họ và tên: Y; Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1990, tại tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Ba Na; tôn giáo: Tin Lành; Trình độ văn hoá: 03/12; Nghề nghiệp: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (bị Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ ra Quyết định số 269/QĐ – UBND ngày 20/11/2020 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 03 tháng kể từ ngày 20/11/2020, tuy nhiên từ ngày 21/01/2021 đến ngày 27/8/2021 Y vắng mặt tại địa phương không xin phép chính quyền địa phương. Ngày 28/8/2021 Y tiếp tục sử dụng ma túy. Ngày 08/9/2021 Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ ra Quyết định số 1152/QĐ – UBND chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Quyết định số 269/QĐ - UBND ngày 20/11/2020).

Con ông: Y, sinh năm 1932 và bà P, sinh năm 1962.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Trọng H – Chức vụ Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ (Theo văn bản ủy quyền số 05/UQ-LĐTBXH ngày 14/10/2021).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai: Bà Lê Thị Bưởi - Kiểm sát viên.

3. Người phiên dịch: Ông Rơ Châm Y Đ.

NHẬN THẤY:

Y là đối tượng có nơi cư trú ổn định tại **thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai**, Y là đối tượng nghiện ma túy và bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02/2017 và đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn Đ ra Quyết định số 269/QĐ - UBND ngày 20/11/2020 đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn là 03 tháng kể từ ngày 20/11/2020, **tuy nhiên từ ngày 21/01/2021 đến ngày 27/8/2021 Y vắng mặt tại địa phương không xin phép chính quyền địa phương. Ngày 28/8/2021 Y tái khai nhận đã sử dụng ma túy đá tại thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 30/8/2021 Công an thị trấn Đ mời Y lên làm việc và đưa Y đến Trung tâm y tế huyện Đ xét nghiệm, qua test nhanh thì phát hiện Y dương tính ma túy (loại ma túy MET).**

* Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y với thời hạn từ **15 tháng đến 18 tháng**.

* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y với thời hạn từ **12 tháng đến 16 tháng**.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến phát biểu của cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Y là đối tượng có nơi cư trú ổn định tại **thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai**, Y là đối tượng nghiện ma túy và bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02/2017 và đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn Đ ra Quyết định số 269/QĐ – UBND ngày 20/11/2020 đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn là 03 tháng kể từ ngày 20/11/2020, **tuy nhiên từ ngày 21/01/2021 đến ngày 27/8/2021 Y vắng mặt tại địa phương không xin phép chính quyền địa phương. Ngày 28/8/2021 Y tái khai nhận đã sử dụng ma túy đá tại thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 30/8/2021 Công an thị trấn Đ mời Y lên làm việc và đưa Y đến Trung tâm y tế huyện Đ xét nghiệm, qua test nhanh thì phát hiện Y dương tính ma túy (loại ma túy MET).**

Do đó, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y là có căn cứ. **Đối chiếu với**

quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai thụ lý xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y là đúng thẩm quyền.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ có đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại mục 2 khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

[3] Về thời hiệu áp dụng:

Y là đối tượng có nơi cư trú ổn định tại **thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai**, Y là đối tượng nghiện ma túy và bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02/2017 và đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn Đ ra Quyết định số 269/QĐ – UBND ngày 20/11/2020 đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn là 03 tháng kể từ ngày 20/11/2020, **tuy nhiên từ ngày 21/01/2021 đến ngày 27/8/2021 Y vắng mặt tại địa phương không xin phép chính quyền địa phương. Ngày 28/8/2021 Y khai nhận đã sử dụng ma túy đá tại thôn H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ngày 30/8/2021 Công an thị trấn Đ mời Y lên làm việc và đưa Y đến Trung tâm y tế huyện Đ xét nghiệm, qua test nhanh thì phát hiện Y dương tính ma túy (loại ma túy MET). Sau đó Công an thị trấn Đ tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đến ngày 04/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai thụ lý hồ sơ để xem xét, quyết định là đảm bảo về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.**

[4] Về nội dung xem xét, quyết định:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính; phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền và các tài liệu khác tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Y là đối tượng có nơi cư trú ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi trở và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện ma túy như đã nêu trên. Hành vi này của Y đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy; Khoản 1, 16 Điều 2; Khoản 1 Điều 96 và Điểm a Khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nhận thấy, Y có đủ nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật về quản lý Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng. Hành vi này của Y không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm khác. Quá trình giải quyết vụ việc, tuy đối tượng Y đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhưng do Y đã có tiền sử, sử dụng ma túy nhiều lần, và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện ma túy nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y một thời gian dài để chữa bệnh, giáo dục Y trở thành công dân có ích cho xã hội.

Từ những phân tích trên, Tòa án nhân dân huyện Đ đề nghị của đại diện phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai về việc đưa Y vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở nên được chấp nhận. Do Y đã có tiền sử, sử dụng ma túy nhiều lần, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện ma túy nên xét thấy cần thiết đưa Y vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y một thời gian dài hơn thời hạn mà Viện kiểm sát đề nghị để chữa bệnh, giáo dục Y trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các Điều 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và Điều 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 3, 22, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 3, 4, 8, 9 và Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; mục 3 khoản 1; mục 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng. Thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính tính từ ngày đưa vào Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Riêng đối với đối tượng Y có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai và Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Trưởng phòng LĐTB và XH huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- UBND nơi đăng ký HKTT;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Xuân Hòa

